

**CÔNG TY TNHH HƯƠNG HỒ QUANG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH HƯƠNG HỒ QUANG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3702852240

**3. Ngày thành lập:** 21/02/2020

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Thửa đất số 1263, Tờ bản đồ số 48, Tổ 5, Khu Phố 8, Phường Phú Hòa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0968 111 451 - 0983 035 209 Fax:

Email: [hoquang.electric@gmail.com](mailto:hoquang.electric@gmail.com) Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4322(Chính) |
| 2.  | Sửa chữa máy móc, thiết bị                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 3312        |
| 3.  | Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 3320        |
| 4.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Bán buôn máy nén khí, máy sấy khí. Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện). Bán buôn máy lạnh, tủ lạnh, kho lạnh công nghiệp dân dụng và công nghiệp. Bán buôn thiết bị phụ trợ ngành lạnh. Bán buôn máy chấm công, máy năng lượng mặt trời; Bán buôn thiết bị máy chấm công; Bán buôn thiết bị điện dân dụng và công nghiệp; thiết bị chống trộm, Camera | 4659        |
| 5.  | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4933        |
| 6.  | Sửa chữa thiết bị khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 3319        |
| 7.  | Hoạt động thiết kế chuyên dụng<br>Chi tiết: Thiết kế hệ thống kho lạnh dân dụng và công nghiệp, Thiết kế máy lạnh, Thiết kế hệ thống camera, máy tính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 7410        |
| 8.  | Sửa chữa thiết bị điện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 3314        |
| 9.  | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4321        |
| 10. | Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan<br>Chi tiết: Bán buôn gas dùng trong ngành cơ điện lạnh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 4661        |
| 11. | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4101        |
| 12. | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4102        |

|     |                                                                                                                                                                                                                     |      |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 13. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                                      | 4330 |
| 14. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                                                             | 4663 |
| 15. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại                                                                                                                                                                                 | 4662 |
| 16. | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất                                                                                                                                                   | 6820 |
| 17. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                | 4752 |
| 18. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh                                             | 4759 |
| 19. | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                             | 4772 |
| 20. | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp<br>Chi tiết: Bán lẻ máy chấm công, thiết bị máy chấm công, máy in, máy lọc nước và linh kiện, máy năng lượng mặt trời; Bán lẻ mực in, thiết bị phụ trợ ngành in. | 4719 |
| 21. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác<br>Chi tiết: Lắp đặt hệ thống camera, thiết bị chống trộm                                                                                                                            | 4329 |
| 22. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                                                  | 4652 |
| 23. | Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                            | 4761 |
| 24. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết: Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất các loại                                                                                                           | 4649 |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Giới tính: \_\_\_\_\_  
 Sinh ngày: \_\_\_\_\_ Dân tộc: \_\_\_\_\_ Quốc tịch: \_\_\_\_\_  
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: \_\_\_\_\_  
 Số giấy chứng thực cá nhân: \_\_\_\_\_  
 Ngày cấp: \_\_\_\_\_ Nơi cấp: \_\_\_\_\_  
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: \_\_\_\_\_  
 Chỗ ở hiện tại: \_\_\_\_\_

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: HỒ THỊ THANH HUYỀN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 13/08/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 281406524

Ngày cấp: 04/01/2020

Nơi cấp: CA Bình Dương

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 5, Khu Phố 8, Phường Phú Hòa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ 5, Khu Phố 8, Phường Phú Hòa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương